

Số: 30 /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 18 tháng 02 năm 2022

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Viết tắt là “Đề án 06”), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án đến các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 để triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; xác định đây là nhân tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án trọng tâm là phát triển ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2022 - 2030.

#### 2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

## II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư (*Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo*).

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 02 năm 2022*).

- Triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 03 năm 2022*).

- Thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Công an tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các bộ, ngành, địa phương (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022*).

- Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (*Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2023*).

- Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 06 của Chính phủ) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022*).

- Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công quốc gia (*Thời gian hoàn thành: Trong quý II năm 2022*).

- Phát triển, hoàn thiện và triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã

hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm (*Thời gian thực hiện: Thường xuyên*).

- Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến (*Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022*).

### 3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước (*Thời gian hoàn thành: Trong quý III năm 2022*).

- Tổ chức triển khai hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01 năm 2023*).

- Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp (*Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023*).

- Xây dựng nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023*).

### 4. Phục vụ phát triển công dân số

Cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo (*Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022*).

### 5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu quốc gia khác theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022*)

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây

dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*Thời gian hoàn thành: Trong quý IV năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập (*Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và Công nghệ (*Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức. (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2023*).

- Thực hiện việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu thuế (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu số sức khỏe điện tử (*Thời gian hoàn thành: Trong quý I năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu bản án, quyết định của Tòa án. (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 4 năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo (*Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân (*Thời gian hoàn thành: Trong quý IV năm 2022*).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm;

các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành. (Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (Thời gian hoàn thành: Trong tháng 12 năm 2022).

+ Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung (Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2023).

- Dữ liệu dân cư được tạo lập thành các bộ dữ liệu khác nhau, cho phép triển khai các dịch vụ đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội theo quy định của pháp luật (Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên).

### III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

#### 1. Nhiệm vụ chung

**1.1.** Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên điều hành toàn diện Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

**1.2.** Thành lập “Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án số 06 tỉnh Hưng Yên” (sau đây viết tắt là “Tổ công tác Đề án 06 tỉnh”) do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng, đồng chí Giám đốc Công an tỉnh làm Tổ phó Thường trực, Phó Chánh Văn phòng phục trách, điều hành Văn phòng UBND tỉnh làm Tổ phó. Các thành viên là đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh; đồng chí Phó Giám đốc Công an tỉnh phụ trách công tác Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Phó Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính; Trưởng phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh, Phó trưởng phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội phụ trách lĩnh vực hướng dẫn đăng ký quản lý cư trú; cấp căn cước công dân - Công an tỉnh là Thư ký Tổ công tác.

Tổ công tác có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Đề án và Kế hoạch này. Tổ công tác sử dụng bộ máy giúp việc là Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh và Trung tâm hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ được giao (quá trình thực hiện có thể huy động các chuyên gia từ bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ và phải được sự đồng ý của đồng chí Chủ tịch). Tổ công tác tự giải thể khi đã hoàn thành các nhiệm vụ tại Đề án trên địa bàn tỉnh.

Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định phê duyệt danh sách thành viên

Tổ công tác Đề án 06 tỉnh và ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh.

**1.3.** Các sở, ban, ngành trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 06, chỉ đạo của ngành dọc cấp trên có trách nhiệm:

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ của Đề án và kế hoạch của UBND tỉnh đề ra; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và bộ, ngành (theo ngành dọc) về kết quả triển khai thực hiện.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, nâng cấp hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công thiết yếu, đủ điều kiện trên cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2022 theo chỉ đạo của Đề án 06.

c) Trên cơ sở nhu cầu thực tế, chủ động phối hợp với Công an tỉnh báo cáo Bộ Công an và bộ, ngành (theo ngành dọc) thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo hiệu quả trong khai thác, tiết kiệm trong thực hiện, tránh lãng phí.

d) Phối hợp với Sở Tài chính để bố trí nguồn kinh phí; chủ động nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao;

đ) Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

e) Tiếp tục thực hiện và đề xuất đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

f) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, của UBND tỉnh về đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

g) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và truyền và các đơn vị chức năng theo ngành dọc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **2.1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Ngoài nhiệm vụ chủ yếu được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, cần thực hiện:

- Trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, phối hợp với Công an tỉnh để phát hành tài liệu hướng dẫn và triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với các sở, ban, ngành trong tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Công an tỉnh đảm bảo tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh đảm bảo kinh phí hoạt động của các sở, ban, ngành và của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh trong suốt quá trình thực hiện đề án.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện theo từng giai đoạn; đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt, có hiệu quả, các làm hay sáng tạo; chấn chỉnh kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện không quyết liệt, kém hiệu quả, gây lãng phí.

## **2. Công an tỉnh**

Ngoài nhiệm vụ chủ yếu được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, cần thực hiện:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh quyết định thành lập tổ công tác triển khai thực hiện Đề án số 06 tỉnh Hưng Yên; xây dựng và ban hành quy chế làm việc của Tổ công tác; tham mưu xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện đúng thời gian quy định.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên kiểm tra, rà soát mã độc, lỗ hổng bảo mật các máy chủ khi kết nối vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ Bí mật nhà nước.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ việc xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh đảm bảo kinh phí hoạt động của các sở, ban, ngành và của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh trong suốt quá trình thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID (ứng dụng phục vụ định danh công dân, xác thực người dân do Bộ Công an quản lý, là ứng dụng tồn tại lâu dài để phục vụ xã hội) trong các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh như: Ngân hàng, tài chính, viễn thông, điện nước... Triển khai các điểm kiểm tra mã QR (Checkpoint) tại cổng/cửa ra vào trụ sở cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, trường học... nhằm định danh xác thực điện tử đối với công dân để phục vụ công tác quản lý xã hội trong thời gian tới.

- Quản lý, vận hành hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong việc khai thác, sử dụng, lưu trữ dữ liệu thông tin công dân; Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Lãnh đạo các cấp ban hành các văn bản hướng dẫn, quy chế phối hợp, quy trình quy định trong công tác kết nối, chia sẻ để làm hành lang pháp lý để thực hiện các mặt công tác sau này.

- Chỉ đạo Công an các cấp tiếp tục thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân cho 100% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đủ điều kiện trên địa bàn; tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” và phối hợp rà soát, xác minh, xác thực dữ liệu tiêm chủng, dữ liệu về F0, F0 khỏi bệnh, dữ liệu thực hiện chính sách an sinh xã hội và các dữ liệu khác để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ Căn cước công dân.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

Ngoài nhiệm vụ chủ yếu được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, cần thực hiện:

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trên báo chí và hệ thống thông tin cơ sở về Đề án, Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021, Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của địa phương theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Công an.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh; đảm bảo việc kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia ổn định; kịp thời tổ chức triển khai nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh và các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Hưng Yên.

### **4. Sở Tài chính**

Ngoài nhiệm vụ chủ yếu được phân công trong Đề án theo hướng dẫn của ngành dọc, cần thực hiện:

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan dự trù kinh phí, báo cáo UBND tỉnh cấp kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu



UBND tỉnh phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho dự án nâng cấp hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị để thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, Cơ sở dữ liệu thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và làm giàu dữ liệu dân cư, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

### **5. Các sở, ngành có liên quan**

- Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ cấp trên (hệ thống ngành dọc) và các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để xây dựng, hoàn thiện, phát triển, duy trì và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ động phối hợp, thực hiện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan để hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị theo yêu cầu của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ về việc kết nối, đăng ký khai thác, sử dụng các dịch vụ từ hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác (nếu có).

- Định kỳ, thường xuyên phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh để tiến hành đánh giá, kiểm tra lỗ hổng bảo mật của hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

### **6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện gửi UBND tỉnh (qua Công an tỉnh - Tổ công tác Đề án 06 tỉnh) để theo dõi; phối hợp thực hiện hoặc lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch tổng thể giai đoạn của địa phương để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ được giao.

- Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Xây dựng, phát triển, duy trì, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác; sử dụng danh tính điện tử, tài khoản định danh điện tử để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tích cực phối hợp với Công an cấp huyện thực hiện hiệu quả các nội dung liên quan triển khai thực hiện Đề án, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.


- Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của địa phương.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và những cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm những nội dung chỉ đạo trong Đề án 06 của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh được nêu trong Kế hoạch này.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện gửi về Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 28/02/2022.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện. 

Nơi nhận: 

- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>Hào</sup>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Quốc Văn